

ÔN TẬP

Cơ sở dữ liệu

- Tạo CSDL
- Mở CSDL
- Xóa CSDL

Bảng

- Tạo bảng
- Xóa bảng
- Thêm cột, xóa cột
- Tạo ràng buộc

Truy vấn

- Tạo truy vấn:
 - Đơn giản
 - Phân nhóm
 - Truy vấn con
 - Truy vấn hành động (insert, update, delete)

Bài tập ôn

Tạo database
HoTenSVSoMay lưu trong
folder **D:** với các bảng dữ
liệu sau:

Bảng DMKhachHang

MaKhach	TenKhach	DiaChi
A01	Ngân hàng ACB	150 Nguyễn Khuyến Q.3
A02	Trường THPT Trần Phú	120 Trần Hưng Đạo Q.5
A03	Cửa Hàng 145 Q.1	145 Nguyễn Huệ Q.1
A04	Cty Quản lý nhà Q.1	258 Trần Hưng Đạo Q.1

Bảng PhieuXuat

Bài tập ôn

Tạo database

HoTenSVSoMay lưu trong
folder **D:** với các bảng dữ
liệu sau:

SoPhieu	NgayXuat	MaKhach	NgayThanhToan
0001	06/05/2009	A03	15/05/2009
0002	10/06/2009	A01	18/06/2009
0003	05/07/2010	A02	10/07/2010
0004	01/08/2009	A01	10/08/2009
0005	18/08/2009	A02	25/08/2009
0006	20/10/2010	A03	25/10/2010

Bài tập ôn

Tạo database

HọTenSVSoMay lưu trong
folder **D:** với các bảng dữ
liệu sau:

Bảng PhieuXuatChiTiet

SoPhieu	MaHH	SoLuong	DGXuat
0001	001	30	65000
0001	002	50	135000
0001	003	35	55000
0002	001	20	70000
0002	002	10	130000
0002	004	50	110000
0003	001	20	65000
0003	003	10	55000
0003	004	70	105000
0004	002	90	135000
0004	003	12	55000
0005	001	45	60000
0005	003	30	65000
0006	001	10	60000
0006	002	20	125000

Bảng DMHangHoa

Bài tập ôn

Tạo database

HoTenSVSoMay lưu trong
folder **D:** với các bảng dữ
liệu sau:

MaHH	TenHH	DVT	XuatXu	DGGoc
001	Giấy in	Gram	Việt Nam	55000
002	Mực in	Hộp	Đài Loan	125000
003	Bút lông	Hộp	Nhật	50000
004	Bút xóa	Hộp	Trung Quốc	100000
005	Bảng mica	Cái	Việt Nam	250000
006	Tập trắng	Lô	Việt Nam	85000

Bài tập ôn

1. Hãy tạo các bảng trên bằng câu lệnh
CREATE TABLE
 - a. Xác định đúng kiểu dữ liệu cho từng trường (field/column) và khóa chính khi tạo các bảng.
 - b. Tạo ràng buộc khóa ngoại (foreign key) cho các bảng
 - c. Tạo ràng buộc: DiaChi phải duy nhất, NgayThanhToan $\geq$ NgayXuat, SoLuong, DGXuat, DGGoc phải >0 .
2. Dùng câu lệnh INSERT để thêm mẫu tin vào các bảng trên.

Bài tập ôn

3. Tạo truy vấn liệt kê Makhach, TenKhach, SoPhieu của những khách hàng mua hàng trong quý 2 năm 2009.
4. Tạo truy vấn liệt kê SoPhieu, NgayXuat, TenKhach, NgayThanhToan, TongThanhTien của mỗi phiếu xuất. (NgayXuat, NgayThanhToan được trình bày theo định dạng dd/mm/yyyy)
5. Tạo truy vấn liệt kê những khách hàng chưa mua hàng trong năm 2010.
6. Tạo truy vấn liệt kê MaKhach, TenKhach, Thang, TongThanhTien của mỗi khách hàng theo tháng. (NgayXuat, NgayThanhToan được trình bày theo định dạng dd/mm/yyyy)
7. Tạo view để liệt kê ra danh sách khách hàng. Sau đó, thông qua view này thêm một mẫu tin mới vào bảng KhachHang.
8. Thống kê tổng số phiếu của mỗi khách hàng.